

Số: /QĐ-UBND Thanh Hóa, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách đối tượng và dự toán kinh phí hỗ trợ đối với những người hoạt động không chuyên trách thôi đảm nhiệm chức danh sau khi sáp nhập để thành lập thôn, tổ dân phố mới

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 48/2017/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành chính sách hỗ trợ đối với những người hoạt động không chuyên trách thôi đảm nhiệm chức danh sau khi sáp nhập để thành lập thôn, tổ dân phố mới;

Căn cứ Quyết định số 3635/2017/QĐ-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định biện pháp thực hiện chính sách hỗ trợ đối với những người hoạt động không chuyên trách thôi đảm nhiệm chức danh sau khi sáp nhập để thành lập thôn, tổ dân phố mới;

Căn cứ Quyết định số 5107/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025, tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 32/TTr-SNV ngày 14 tháng 01 năm 2025 và của Sở Tài chính tại Công văn số 7471/STC-NSHX ngày 09 tháng 12 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách đối tượng và dự toán kinh phí hỗ trợ đối với những người hoạt động không chuyên trách thôi đảm nhiệm chức danh sau khi sáp nhập để thành lập thôn, tổ dân phố mới, với các nội dung chính như sau:

1. Số đối tượng hưởng chính sách hỗ trợ: 11 người.

2. Tổng dự toán kinh phí: 98.412.000 đồng (chín mươi tám triệu, bốn trăm mười hai nghìn đồng).

3. Nguồn kinh phí: Từ nguồn chi quản lý hành chính khác trong dự toán ngân sách tỉnh năm 2025 (gồm cả dự kiến kinh phí bổ sung số lượng công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã tăng thêm theo Nghị định số 33/2023/NĐ-CP; kinh phí chỉnh lý tài liệu các đơn vị cấp tỉnh và một số chế độ trợ cấp, phụ cấp, chính sách khác...).

(Chi tiết tại phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nội vụ, Sở Tài chính chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan liên quan về tính chính xác, tính pháp lý, thẩm quyền phê duyệt của nội dung tham mưu, thẩm định, số liệu báo cáo và việc đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn, định mức theo đúng quy định (kể cả các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ liên quan đến nội dung trình nhưng chưa được đề cập tại các văn bản tham mưu, thẩm định).

2. Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước Thanh Hóa có trách nhiệm kiểm tra, kiểm soát và thực hiện các thủ tục nghiệp vụ cấp kinh phí cho UBND huyện Ngọc Lặc đảm bảo đầy đủ, kịp thời, đúng quy định của pháp luật. Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Thanh Hóa có trách nhiệm từ chối theo thẩm quyền các khoản chi không đủ điều kiện chi theo quy định tại khoản 1 Điều 34 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ và chịu trách nhiệm về quyết định của mình theo quy định hiện hành của pháp luật.

3. Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Lặc có trách nhiệm quản lý kinh phí được giao và rà soát, chi trả cho đối tượng chính sách đảm bảo đúng chế độ, điều kiện, tiêu chuẩn, định mức, mục tiêu, đối tượng, công khai, minh bạch và thực hiện thanh quyết toán theo đúng quy định hiện hành. Chủ tịch UBND huyện Ngọc Lặc thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được giao và chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh về các quyết định của mình.

4. Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Công an tỉnh, Kho bạc Nhà nước Thanh Hóa, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn và giải quyết các công việc liên quan đến việc tổ chức thực hiện của UBND huyện Ngọc Lặc theo quy định; tham mưu đề xuất, báo cáo nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc những nội dung chưa phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Công an tỉnh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Thanh Hóa, Chủ

tịch UBND huyện Ngọc Lặc và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTC, THKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đỗ Minh Tuấn

Phụ lục:
DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG VÀ DỰ TOÁN KINH PHÍ HỖ TRỢ ĐỐI VỚI
NHỮNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH THÔI
ĐẢM NHIỆM CHỨC DANH SAU KHI SÁP NHẬP ĐỂ
THÀNH LẬP THÔN, TỔ DÂN PHỐ MỚI

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Nghìn đồng.

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh người hoạt động không chuyên trách trước khi nghỉ	Dự toán kinh phí hỗ trợ
	Tổng cộng			98.412
1	Phạm Văn Thân	1960	Công an viên, thôn Minh Thành, xã Ngọc Trung	8.757
2	Phạm Bá Lộc	1956	Công an viên, thôn Quang Lưu, xã Quang Trung	8.757
3	Phạm Đức Hạnh	1966	Công an viên, thôn Quang Hợp, xã Quang Trung	8.757
4	Phạm Văn Mạnh	1966	Công an viên, thôn Quang Thuận, xã Quang Trung	8.757
5	Bùi Văn Hồng	1972	Công an viên, thôn Cò Dừa, xã Lộc Thịnh	8.757
6	Phạm Văn Thắng	1970	Công an viên, thôn Cao Sơn, xã Thạch Lập	8.757
7	Hà Ngọc Châu	1964	Công an viên, thôn Xuân Thành, xã Kiên Thọ	10.425
8	Trương Văn Xuân	1970	Công an viên, thôn Thọ Sơn, xã Kiên Thọ	10.008
9	Lê Mạnh Hùng	1975	Công an viên, thôn Nguyệt Trung, xã Nguyệt Ấn	8.340
10	Quách Công Toàn	1963	Công an viên, thôn Nguyệt Thịnh, xã Nguyệt Ấn	9.174
11	Trần Thị Hiền	1966	Công an viên, thôn Nguyệt Bình, xã Nguyệt Ấn	7.923